

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ
TỔ: SINH HỌC - CN

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
NĂM HỌC: 2023 – 2024
Môn: SINH HỌC – Khối lớp 10
Thời gian làm bài: 45 phút

HÌNH THỨC KIỂM TRA: 70% TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN + 30% TỰ LUẬN

Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ ĐG	Mức độ kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi		Câu hỏi số	
				TN	TL	TN	TL
CHỦ ĐỀ 1. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT CHƯƠNG TRÌNH MÔN SINH HỌC (4 tiết)							
Nội dung 1: Giới thiệu khái quát chương trình môn Sinh học	Đối tượng và các lĩnh vực nghiên cứu của sinh học Mục tiêu của môn Sinh học Vai trò của sinh học trong cuộc sống Sinh học trong tương lai	Nhận biết	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được đối tượng và các lĩnh vực nghiên cứu của sinh học. - Trình bày được mục tiêu môn Sinh học. - Nêu được triển vọng phát triển sinh học trong tương lai. - Kể được tên các ngành nghề liên quan đến sinh học và ứng dụng sinh học. - Nêu được triển vọng của các ngành nghề liên quan đến sinh học trong tương lai. 	2		1,2	
		Thông hiểu	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các thành tựu từ lí thuyết đến thành tựu công nghệ của một số ngành nghề chủ chốt (y – dược học, pháp y, công nghệ thực phẩm, bảo vệ môi trường, nông nghiệp, lâm nghiệp,...). - Phân tích được vai trò của sinh học với cuộc sống hằng ngày; - Phân tích được vai trò của sinh học với sự phát triển kinh tế – xã hội; - Phân tích được vai trò sinh học với sự phát triển bền vững môi 				

	Các ngành nghề liên quan đến sinh học và triển vọng.		<p>trường sống;</p> <p>- Phân tích được vai trò sinh học với những vấn đề toàn cầu.</p>				
Nội dung 2: Sinh học và sự phát triển bền vững	<p>Khái niệm phát triển bền vững;</p> <p>Vai trò của sinh học trong phát triển bền vững;</p> <p>Mối quan hệ giữa sinh học với những vấn đề xã hội</p>	Nhận biết	Trình bày được định nghĩa về phát triển bền vững.	1		3	
		Thông hiểu	<p>- Trình bày được vai trò của sinh học trong phát triển bền vững môi trường sống.</p> <p>- Phân tích được mối quan hệ giữa sinh học với đạo đức sinh học;</p> <p>- Phân tích được mối quan hệ giữa sinh học với kinh tế;</p> <p>- Phân tích được mối quan hệ giữa sinh học với công nghệ.</p>				
Nội dung 3: Các phương pháp nghiên cứu và học tập môn Sinh học	<p>Phương pháp nghiên cứu và học tập môn Sinh học;</p> <p>Các kỹ năng trong tiến trình nghiên cứu khoa học.</p>	Nhận biết	<p>- Nêu được một số vật liệu nghiên cứu và học tập môn Sinh học.</p> <p>- Nêu được một số thiết bị nghiên cứu và học tập môn Sinh học.</p>				
		Thông hiểu	<p>- Trình bày được một số phương pháp nghiên cứu sinh học.</p> <p>- Giới thiệu được phương pháp tin sinh học (Bioinformatics) như là công cụ trong nghiên cứu và học tập sinh học.</p> <p>- Trình bày được các kỹ năng trong tiến trình nghiên cứu.</p>				
		Vận dụng	<p>- Vận dụng được một số phương pháp nghiên cứu sinh học, cụ thể:</p> <p>+ Phương pháp quan sát;</p> <p>+ Phương pháp làm việc trong phòng thí nghiệm (các kỹ thuật</p>			1	21

	Giới thiệu Tin sinh học.		<p>phòng thí nghiệm);</p> <p>+ Phương pháp thực nghiệm khoa học.</p> <p>Vận dụng được các kỹ năng trong tiến trình nghiên cứu:</p> <p>+ Quan sát: logic thực hiện quan sát; thu thập, lưu giữ kết quả quan sát; lựa chọn hình thức biểu đạt kết quả quan sát;</p> <p>+ Xây dựng giả thuyết;</p> <p>+ Thiết kế thí nghiệm;</p> <p>+ Tiến hành thí nghiệm;</p> <p>+ Điều tra, khảo sát thực địa;</p> <p>+ Làm báo cáo kết quả nghiên cứu</p>				
CHỦ ĐỀ 2: CÁC CẤP ĐỘ TỔ CHỨC CỦA THỂ GIỚI SỐNG (2 tiết)							
Nội dung 1: Giới thiệu chung về các cấp độ tổ chức của thể giới sống.	<p>Các cấp độ tổ chức sống.</p> <p>Đặc điểm chung của cấp độ tổ chức sống.</p> <p>Quan hệ giữa các cấp độ tổ chức sống.</p>	Nhận biết	<p>- Phát biểu được khái niệm cấp độ tổ chức sống, cấp độ tổ chức sống cơ bản.</p> <p>- Liệt kê được các tổ chức sống cơ bản.</p>	1		4	
		Thông hiểu	<p>- Trình bày được các đặc điểm chung của các cấp độ tổ chức sống.</p> <p>- Phân biệt được các cấp độ tổ chức sống dựa vào hình ảnh.</p> <p>- Giải thích được mối quan hệ giữa các cấp độ tổ chức sống.</p>	1		13	
CHỦ ĐỀ 3: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TẾ BÀO (2 tiết)							
Nội dung 1: Khái quát về tế bào	<p>Khái quát học thuyết tế bào.</p> <p>Tế bào là đơn vị cấu trúc và</p>	Nhận biết	- Liệt kê các nội dung của học thuyết tế bào trên cơ sở sự ra đời của kính hiển vi quang học và kính hiển vi điện tử.	2		5,6	
		Thông hiểu	Giải thích được tế bào là đơn vị cấu trúc và chức năng của cơ thể sống.	1		14	

	chức năng của cơ thể sống.						
CHỦ ĐỀ 4: THÀNH PHẦN HÓA HỌC CỦA TẾ BÀO (6 tiết)							
Nội dung 1: Các nguyên tố hóa học và nước	Các nguyên tố hóa học. Nước	Nhận biết	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được một số nguyên tố hoá học chính có trong tế bào (C, H, O, N, S, P). - Nêu được vai trò của các nguyên tố vi lượng trong tế bào. - Nêu được vai trò của các nguyên tố đa lượng trong tế bào. - Nêu được vai trò quan trọng của nguyên tố carbon trong tế bào (cấu trúc nguyên tử C có thể liên kết với chính nó và nhiều nhóm chức khác nhau). 	4		7,8,9,10	
		Thông hiểu	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm cấu tạo phân tử nước quy định tính chất vật lí, hoá học và sinh học của nước. - Trình bày được đặc điểm cấu tạo phân tử nước quy định vai trò sinh học của nước trong tế bào. 	2		15,16	
Nội dung 2: Các phân tử sinh học	Khái quát về phân tử sinh học. Cacbohydrat Protein Nucleic Acid Lipid Thực hành nhận biết một số phân tử sinh học.	Nhận biết	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm phân tử sinh học. - Nêu được một số nguồn thực phẩm cung cấp carbohydrate, lipid, protein cho cơ thể 	2		11,12	
		Thông hiểu	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được thành phần cấu tạo (các nguyên tố hoá học và đơn phân) của cacbohydrat trong tế bào. - Trình bày được thành phần cấu tạo (các nguyên tố hoá học và đơn phân) của lipid trong tế bào. - Trình bày được vai trò của lipid trong tế bào. - Trình bày được thành phần cấu tạo (các nguyên tố hoá học và đơn phân) của protein trong tế bào. - Trình bày được vai trò của protein trong tế bào. - Trình bày được thành phần cấu tạo (các nguyên tố hoá học và 	4		17,18,19,20	

		<p>đơn phân) của nucleic acid trong tế bào.</p> <p>- Trình bày được vai trò của nucleic acid trong tế bào.</p>				
	Vận dụng	<p>- Phân tích được mối quan hệ giữa cấu tạo và vai trò của carbohydrate.</p> <p>- Phân tích được mối quan hệ giữa cấu tạo và vai trò của protein.</p> <p>- Phân tích được mối quan hệ giữa cấu tạo và vai trò của lipid.</p> <p>- Phân tích được mối quan hệ giữa cấu tạo và vai trò của nucleic acid.</p>			1	22
	Vận dụng cao	<p>- Giải thích được vai trò của DNA trong xác định huyết thống, truy tìm tội phạm,....</p> <p>- Vận dụng được kiến thức về thành phần hoá học của tế bào vào giải thích các hiện tượng và ứng dụng trong thực tiễn:</p> <p>+ Vì sao cần có một khẩu phần ăn hợp lí?</p> <p>+ Vì sao thịt lợn, thịt bò cùng là protein nhưng có nhiều đặc điểm khác nhau?</p> <p>- Thực hành xác định (định tính) được một số thành phần hoá học có trong tế bào (protein).</p> <p>- Thực hành xác định (định tính) được một số thành phần hoá học có trong tế bào (lipid).</p> <p>- Thực hành xác định (định tính) được một số thành phần hoá học có trong tế bào(carbohydrate).</p>			1	23
TỔNG CỘNG			20	3	1 đến 20	21 đến 23